

Số: 265/2018/QĐST-HNGĐ

Yên Bái, ngày 09 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 432/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị Ngọc N**

Địa chỉ: Thôn 2, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: **Anh Trần Ngọc D**

Địa chỉ: Thôn 2, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81 Điều 82 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Ngọc N và anh Trần Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Giao cháu Trần N, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2015 cho anh Trần Ngọc D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Chị Đỗ Thị Ngọc N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Chị Đỗ Thị Ngọc N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

*** Về án phí:** Chị Đỗ Thị Ngọc N phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị N đã nộp tại biên lai thu số: AA/2017/0002517 ngày 16-10-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Chị N được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Anh Trần Ngọc D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30-Luật thi hành án dân sự”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tp Yên Bái;
- THADS tp Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã G,
- tp Y, tỉnh Yên Bái;
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Trần Thị Độ

